

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT – TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Quyết;

Bà Nguyễn Thị Loan.

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, về việc ly hôn; tranh chấp nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn Gò Sồng, xã T, huyện B, Thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Th, TP. H.

Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị V trình bày như sau:

Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 07/4/2010. Sau kết hôn vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh D thường xuyên say rượu, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Từ đó dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, chị đã bỏ về quê ngoại sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng

không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Oanh và anh Nguyễn Văn D có một con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 05/12/2014, hiện cháu đang do chị nuôi dưỡng, sau ly hôn chị V yêu cầu được nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn D đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng không có quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia tố tụng để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc thực hiện tố tụng của Tòa án: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại quy định Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng không tham gia trong quá trình giải quyết vụ án là vi phạm quy định Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án của Tòa án. Tại phiên tòa anh hải vắng mặt, tuy nhiên Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh D là có căn cứ phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn D kết hôn hợp pháp. Theo chị V thì quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh D thường xuyên say rượu, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã khuyên giải nhiều lần nhưng chị V vẫn kiên quyết xin ly hôn. Theo cung cấp của gia đình anh D thì quá trình chung sống giữa anh D và chị V có mâu thuẫn, chị V đã đuổi anh D ra khỏi nhà và vợ chồng đã sống ly thân. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh D đã trầm trọng, đời sống chung không thể hàn gắn được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V, xử cho chị V và anh D ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn D có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 05/12/2014. Hiện cháu đang do chị V nuôi dưỡng, anh D thường xuyên vắng nhà nên không có đủ điều kiện để chăm sóc cháu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị V nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn D cư trú tại xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội nên Toà án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn D đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là có căn cứ theo khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh D là hợp pháp. Theo chị V thì vợ chồng sống không hạnh phúc, do anh D chơi bời cờ bạc, rượu chè say sỉn, không quan tâm đến gia đình dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn anh D. Theo cung cấp của chính quyền địa phương nơi chị V và anh D sinh sống và gia đình thì giữa chị V và anh D có mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh D đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị V, cho chị V ly hôn anh D phù hợp với Điều 51, Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3].Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 05/12/2014, hiện nay cháu đang do chị V nuôi dưỡng. Xét điều kiện nuôi con thì chị V hiện có công việc làm có thu nhập ổn định, có thể bảo đảm cho việc nuôi dưỡng con chung, anh D thường xuyên vắng nhà nên không có đủ điều kiện để nuôi chăm sóc con chung. Mặt khác, cháu Nguyễn Ngọc L là con gái, hiện còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ và cháu đang có cuộc sống ổn định với chị V nên giao cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4].Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D đến khi chị V có yêu cầu.

[5].Về tài sản, công sức, nợ chung: Chị V không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu anh D có yêu cầu thì được xem xét giải quyết ở một vụ kiện khác.

[6].Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147

của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V ly hôn anh Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 05/12/2014 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D đến khi chị V có yêu cầu. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đồng đã nộp theo biên lai số AB/2014/06770 ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Chị Nguyễn Thị V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- THADS huyện Thạch Thất;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- UBND xã Bình Yên, huyện Thạch Thất.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy